

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/DS - ST

Ngày: 10/7/2023

“V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Triều Vũ Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hồng Điệp.

2. Bà Trần Thúy Kiều.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Trân– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Như– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử – Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2023/TLST - DS ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST - DS ngày 19 tháng 6 năm 2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Ngọc L, sinh năm 1946; Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện L tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

Bị đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1949; Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/6/2022 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Trịnh Ngọc L trình bày:

Ngày 06/9/2012 bà L có cho bà Đặng Thị H vay 19.000.000đồng (Mười chín triệu đồng) với lãi suất là 500.000đồng/tháng. Bà H có hứa với bà L là khoảng hai tháng nữa sẽ trả số tiền gốc 19.000.000đồng (Mười chín triệu đồng) cùng với số tiền lãi hai bên đã thỏa thuận là 500.000đồng/ tháng (Năm trăm ngàn đồng). Nhưng đến nay bà L chưa nhận được tiền gốc và tiền lãi từ bà H mặc dù bà L đã nhiều lần yêu cầu bà H trả nợ. Bà L có biên nhận mà bà H đã ghi cho bà. Bà H làm ba cái biên nhận, hiện bà L đang giữ. Bà L có cung cấp biên nhận thể hiện bà H mượn tiền bà, cụ thể biên nhận bản chính có nội dung: Đây là biên nhận khi mượn tiền bà H viết và đưa cho bà, biên nhận có nội dung: “Tôi tên Đặng Thị V, Ấp 3, huyện L, tỉnh Sóc Trăng,

có hỏi bà H 19 triệu đồng, ở Ấp Sóc Dong, Tư Hưng, huyện L, năm 2012 ngày 06 tháng 09 có hỏi bà H số tiền 19.000.000 đồng” và Biên nhận bản photo được viết trên tờ giấy tập học sinh có nội dung: “...Tôi là Đặng Thị H có hỏi tiền của bà H Lợi ở ấp S xã T số tiền 19 triệu năm 2012 ngày 06 tháng 09 tôi có hứa trong vòng hai tháng trả đủ nhưng tôi chưa trả..”. Bà xác định Đặng Thị H và Đặng Thị V trong biên nhận là một người. Bà không yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết trong biên nhận này. Vì chính bà H là người viết và đưa cho bà, nên bà không yêu cầu.

Bà L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Phú giải quyết: Buộc bà Đặng Thị H phải trả cho bà số tiền gốc 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng) cùng với lãi suất là 500.000 đồng/tháng. Tiền lãi sẽ được tính từ ngày 02/6/2022 cho đến ngày vụ án được đưa ra xét xử (1 năm 1 tháng 8 ngày), với lãi suất 500.000 đồng/tháng.

Tại phiên tòa, bà L xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Chỉ yêu cầu bà Đặng Thị H hoàn trả cho bà số tiền gốc 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Đặng Thị H trình bày: Bà không có yêu cầu phản tố trong vụ án này. Bà không có quen biết gì với bà L. Trước đó bà đi chợ về, ngày đó nhà bà H có làm đám cúng. Bà L vào nhà xin nước uống, nằm võng tại nhà bà để nghỉ lưng. Ngoài ra, bà không có mượn tiền gì của bà L.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà L, bà không đồng ý trả số tiền 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) và tiền lãi như đơn khởi kiện bà L yêu cầu. Vì bà không có mượn tiền bà L.

Đối với các biên nhận bà L cung cấp, bà không có viết, cũng không có làm biên nhận gì cho bà L. Bà không yêu cầu Tòa án tiến hành giám định chữ ký, chữ viết có phải là của bà hay không.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm hoàn trả số tiền 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng) và tiền lãi tính từ ngày 02/6/2022 cho đến ngày xét xử với mỗi tháng lãi là 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng). Tại phiên tòa, nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể chỉ yêu cầu bị đơn trả vốn 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng) không yêu cầu tính lãi. Xét

thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện không quá phạm vi khởi kiện ban đầu theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, nên được HĐXX chấp nhận.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn có cung cấp biên nhận bản chính có nội dung: “*Tôi tên Đặng Thị V, Ấp 3, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, có hỏi bà H 19 triệu đồng, ở Ấp Sóc Dong, Tư Hưng, huyện L, năm 2012 ngày 06 tháng 09 có hỏi bà H số tiền 19.000.000 đồng*” và biên nhận bản photo có nội dung: “*... Tôi là Đặng Thị H có hỏi tiền của bà H Lợi ở ấp Sóc Dong xã Tân Hưng số tiền 19 triệu năm 2012 ngày 06 tháng 09 tôi có hứa trong vòng hai tháng trả đủ nhưng tôi chưa trả..*”

Bị đơn không thừa nhận có mượn tiền của nguyên đơn. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều không yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết trong biên nhận này. Ngoài ra tại phiên tòa, nguyên đơn cũng trình bày lúc hai bên giao nhận tiền thì không có người chứng kiến, nguyên đơn cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nào khác về việc bị đơn có mượn tiền. Do đó HĐXX không có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về án phí*: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn bà Trịnh Ngọc L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn bà Đặng Thị H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; khoản 1 Điều 147; Điều 244; Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280; Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trịnh Ngọc L về việc buộc bà Đặng Thị H có nghĩa vụ hoàn trả cho bà L số tiền vốn gốc 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trịnh Ngọc L, bà Đặng Thị H không phải chịu án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4/ Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tăng Triều Vũ Hà